TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ THÁI HÒA** **TỈNH NGHỆ AN** Số:01/2021/QĐST-KDTM	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Thái Hòa, ngày 29 tháng 4 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 30; 48; 212; 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 275; 280; Điều 325 của Bộ luật dân sự.

Căn cứ vào Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 13 Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Toà án nhân dân tối cao.

Căn cứ vào mục 4.28 Điều 68 văn bản hợp nhất số 8019/VBHN-BTP ngày 10/12/2013 của Bộ tư pháp.

Căn cứ vào án lệ số 11/2017/AL về công nhận hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất mà trên đất có tài sản không thuộc sở hữu của bên thế chấp được Hội đồng thẩm phán Toà án nhân dân tối cao thông qua ngày 14/12/2017.

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 4 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại sơ thẩm thụ lý số: 06/2021/TLST-KDTM ngày 22 tháng 3 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Đ

Địa chỉ trụ sở: Tháp B, 35 H, quận H, thành phố Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Đức T - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đặng Văn T - Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP Đ - Chi nhánh P.

(Theo quyết định uỷ quyền tham gia tố tụng, phá sản và thi hành án dân sự số09/QĐ-BIDV ngày 06/01/2021 của Chủ tịch hội đồng quản trị ngân hàng Đ)

Địa chỉ: Số 417, đường T, phường H, thị xã T, tỉnh Nghệ An.

Người được ủy quyền lại: Ông Nguyễn Anh T - Chức vụ: Thành viên tổ xử

lý nợ chuyên trách Ngân hàng TMCP Đ - Chi nhánh P.

(Theo Quyết định uỷ quyền tham gia tố tụng và thi hành án dân sự số: 26/QĐ-BIDV.PQ ngày 19/01/2021).

Bị đơn: Anh Ngô Ngọc V, sinh năm: 1979

Trú tại: Khối chế biến L, phường Q, thị xã T, tỉnh Nghệ An.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

+ Bà Mai Thị T, sinh năm: 1952

+ Chị Đặng Thị Bình M, sinh năm: 1980

Đều trú tại: Khối chế biến L, phường Q, thị xã T, tỉnh Nghệ An.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Anh Ngô Ngọc V có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP đ số tiền nợ lãi quá hạn là 210.000.000đ (hai trăm mười triệu đồng) theo hợp đồng tín dụng số 05/5008866/2014/HĐTD ngày 27 tháng 3 năm 2014.

2.2. Kể từ ngày tiếp theo của ngày Toà án ra quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự cho đến khi thi hành xong, bên thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thoả thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật, nếu không có thoả thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2.3. Trong trường hợp anh Ngô Ngọc V không thực hiện nghĩa vụ trả nợ đầy đủ cho Ngân hàng TMCP đ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án kê biên phát mại tài sản bảo đảm là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thuộc thửa đất số số 222, tờ bản đồ số 30 tại khối chế biến L, phường Q, thị xã T, tỉnh Nghệ An theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CK 079299 do UBND thị xã Thái Hoà cấp cho bà Mai Thị T ngày 27/12/2017 số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất CH 00081 Theo hợp đồng thế chấp bất động sản số 01/2017/5008866/HĐBĐ ngày 28/12/2017 đã được công chứng và đăng ký thế chấp.

Đối với ngôi nhà và tài sản của anh Ngô Ngọc V, chị Đặng Thị Bình M xây dựng trên đất của bà Mai Thị T thuộc thửa đất số 222, tờ bản đồ số 30 được xử lý theo Luật thi hành án dân sự.

Nếu sau khi xử lý tài sản thế chấp, số tiền thu được dùng để trả nợ cho Ngân hàng TMCP đ còn thừa thì được trả lại anh Ngô Ngọc V, bà Mai Thị T và chị Đặng Thị Bình M. Trường hợp số tiền thu được từ việc xử lý tài sản thế chấp không đủ để trả nợ cho Ngân hàng TMCP đ thì anh Ngô Ngọc V còn phải trả tiếp phần còn thiếu đó cho đến khi trả xong toàn bộ số nợ.

Trong trường hợp anh Ngô Ngọc V đã thực hiện xong toàn bộ nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng phải trả lại Giấy chứng nhân quyền sử dụng đất số CK 079299 do UBND thị xã Thái Hoà cấp ngày 27/12/2017 số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất CH 00081 cho bà Mai Thị T.

2.4. Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Bị đơn anh Ngô Ngọc V thoả thuận chịu toàn bộ chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 2.000.000 đồng (Hai triệu

đồng). Anh Ngô Ngọc V phải có nghĩa vụ trả lại cho Ngân hàng TMCP đ số tiền 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) chi phí xem xét thẩm định tại chỗ mà Ngân hàng đã nộp.

2.5. Về án phí: Anh Ngô Ngọc V thoả thuận chịu toàn bộ án phí KDTM - ST với số tiền là 5.250.000 đồng (năm triệu, hai trăm năm mươi ngìn đồng).

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP đ số tiền tạm ứng án phí 5.250.000 đồng (Năm triệu, hai trăm năm mươi ngìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001299 ngày 22/3/2021, tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Thái Hòa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7; 7a; 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND thị xã Thái Hòa;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS thị xã Thái Hòa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Văn Diên